PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN, MỐI LIÊN HỆ SONG HÀNH HƯỚNG TỚI BỀN VỮNG

THS NGUYỄN TẤT CƯƠNG | VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

Quá trình phát triển đô thị và nông thôn tại Việt Nam đang diễn ra với tốc độ nhanh chóng, đặt ra yêu cầu cấp bách về nghiên cứu mối quan hệ song hành giữa hai khu vực này. Việc phân tích cơ sở lý luận, thực tiễn và dữ liệu về quá trình đô thị hóa - nông thôn mới tại Việt Nam, đồng thời làm rõ mối liên kết trong các lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch, giao thông, văn hóa và giá trị xã hội trở nên cần thiết hơn bao giờ hết, đặc biệt trong bối cảnh nhiều đơn vị hành chính cấp huyện, xã được sáp nhập, sự tương tác đô thị - nông thôn càng trở nên chặt chẽ và đa chiều hơn. Từ đó, đề xuất định hướng phát triển song phương, bảo đảm sự cân bằng, hài hòa và bền vững. Kết quả cho thấy việc coi đô thị và nông thôn là hai không gian phát triển bổ trợ lẫn nhau thay vì đối lập là con đường tất yếu trong bối cảnh hội nhập quốc tế và tái cấu trúc hành chính sau sáp nhập.

MỞ ĐẦU

Trong ba thập niên qua, Việt Nam chứng kiến sự chuyển dịch mạnh mẽ từ nền kinh tế nông nghiệp truyền thống sang công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Theo Tổng cục Thống kê (2024), tỷ lệ đô thị hóa của Việt Nam đã đạt khoảng 42,5%, với hơn 880 đô thị các loại. Cùng lúc, phong trào xây dựng nông thôn mới đã biến đổi diện mạo hàng ngàn làng quê, cải thiện đáng kể hạ tầng cơ sở và đời sống người dân. Tuy nhiên, sự phát triển này không diễn ra tách biệt, mà luôn gắn bó mật thiết và ảnh hưởng lẫn nhau. Làm thế nào để phát triển đô thị và nông thôn theo hướng song hành, tương hỗ, thay vì tạo ra khoảng cách hoặc mâu thuẫn?

Chương trình xây dựng nông thôn mới đã trở thành một trong những chính sách trọng điểm quốc gia, mang lại nhiều kết quả tích cực

CƠ SỞ LÝ LUẬN

Lý thuyết hệ thống và phát triển vùng

Theo lý thuyết hệ thống (Bertalanffy, 1968), đô thị và nông thôn không tồn tại như hai thực thể tách biệt, mà là những tiểu hệ thống trong một hệ thống kinh tế - xã hội thống nhất. Sự phát triển của một bên tất yếu kéo theo sự thay đổi của bên kia.

Lý thuyết phát triển vùng (Friedmann, 1973) cũng khẳng định các trung tâm đô thị chỉ có thể duy trì vai trò đầu tàu khi được nuôi dưỡng bởi vùng nông thôn phụ cận - nơi cung ứng lương thực, lao động và không gian sinh thái. Ngược lại, nông thôn cần đô thị như động lực tiêu thụ sản phẩm, trung tâm dịch vụ, công nghệ và tri thức.

Khái niệm phát triển song hành

"Phát triển song hành" được hiểu là quá trình đô thị và nông thôn cùng tiến triển, bổ trợ, phân công chức năng nhưng vẫn đảm bảo sự hài hòa tổng thể. Khác với "phát triển đơn cực" chỉ tập trung vào đô thị, phát triển song hành hướng tới công bằng, gắn kết và bền vững (World Bank, 2022).

PHÂN TÍCH THỰC TIỄN TẠI VIỆT NAM

Đô thị hóa nhanh chóng

Tốc độ đô thị hóa của Việt Nam được đánh giá thuộc nhóm cao trong khu vực Đông Nam Á. Theo Bộ Xây dựng (2024), hiện nay có khoảng 38 triệu người sinh sống tại các đô thị, đóng góp hơn 70% GDP quốc gia. Các đô thị lớn như Hà Nội, TPHCM, Đà Nẵng đã trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, khoa học, công nghệ quan trọng, tạo ra động lực phát triển cho cả nước. Tuy nhiên, sự phát triển này không đồng đều giữa các vùng miền. Một số "siêu đô thị" đang rơi vào tình trạng quá tải hạ tầng, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và thiếu không gian xanh. Ngược lại, nhiều đô thị loại II, loại III, dù có tiềm năng về vị trí địa lý, tài nguyên hay văn hóa, vẫn chưa phát huy hết lợi thế do hạn chế về đầu tư, quản lý và kết nối vùng. Quá trình đô thị hóa nhanh cũng kéo theo thách thức xã hội như gia tăng bất bình đẳng, chênh lệch thu nhập giữa thành thị - nông thôn, và áp lực di cư lao động. Do đó, Việt Nam cần một chiến lược đô thị hóa cân bằng, lấy phát triển vùng làm trụ cột, để tránh tập trung quá mức vào vài thành phố lớn và hướng tới một mạng lưới đô thị hài hòa, bền vững.

Chương trình nông thôn mới

Từ năm 2010, Chương trình xây dựng nông thôn mới đã trở thành một trong những chính sách trọng điểm quốc gia, mang lại nhiều kết quả tích cực. Tính đến cuối năm 2023, cả nước có hơn 6.000 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm trên 70% tổng số xã. Diện mạo nông thôn đã thay đổi rõ rệt: hệ thống hạ tầng giao thông được nâng cấp, trường học, trạm

y tế, nhà văn hóa được đầu tư, tạo điều kiện nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Một số địa phương còn phát triển mô hình nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, gắn kết nông nghiệp với du lịch sinh thái và bảo tồn văn hóa. Tuy nhiên, thách thức vẫn hiện hữu. Lực lượng lao động trẻ tiếp tục di cư ra đô thị, để lại tình trạng "già hóa" ở nhiều vùng nông thôn. Nền kinh tế nông thôn vẫn phụ thuộc nhiều vào sản xuất nông nghiệp truyền thống, dễ bị tổn thương trước biến đổi khí hậu và thị trường toàn cầu. Ngoài ra, sự mai một bản sắc văn hóa và lối sống cộng đồng cũng là vấn đề cần quan tâm. Trong giai đoạn tới, chương trình nông thôn mới cần chú trọng phát triển kinh tế xanh, gắn với chuyển đổi số và nâng cao vai trò của người dân, để nông thôn thực sự trở thành nền tảng bền vững cho quá trình hiện đại hóa quốc gia.

Công nghệ kết nối đô thị - nông thôn hiệu quả, vừa hiện đại, vừa bền vững

Các mối liên hệ thực tiễn giữa Đô thị và Nông thôn

Kinh tế

Đô thị và nông thôn tạo nên một mối quan hệ kinh tế bổ sung lẫn nhau. Nông thôn đóng vai trò là nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm tươi sống, nguyên liệu sản xuất và lực lượng lao động cho các ngành công nghiệp, dịch vụ tại đô thị. Ngược lại, đô thị là thị trường tiêu thụ rộng lớn, nơi hàng hóa nông sản được tiêu thụ và gia tăng giá trị thông qua chế biến, phân phối hiện đại. Sự phát triển công nghiệp, thương mại và dịch vụ ở đô thị cũng mang lại cơ hội việc làm, thu nhập cho người lao động nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao đời sống.

Giao thông

Hạ tầng giao thông phát triển đã làm thay đổi sâu sắc mối quan hệ đô thị - nông thôn. Hệ thống cao tốc Bắc - Nam, tuyến đường ven biển, và các tuyến vành đai đô thị đã mở ra sự kết nối ngày càng thuận lợi giữa hai khu vực. Nông sản từ nông thôn có thể nhanh chóng vận chuyển đến đô thị, còn hàng hóa công nghiệp, dịch vụ lại dễ dàng đến tay người dân nông thôn. Sự gắn kết hạ tầng giúp thu hẹp khoảng cách không gian, tạo điều kiện cho dòng vốn, lao động và tri thức lưu thông. Nhờ đó, đô thị và nông thôn cùng phát triển trong một chỉnh thể thống nhất.

Tuy nhiên, bên cạnh bức tranh tích cực, vẫn còn nhiều điểm nghẽn đáng lo ngại. Không ít tuyến đường liên thôn, liên xã xuống cấp, chưa được nâng cấp đồng bộ, khiến kết nối ở "cấp vi mô" bị gián đoạn. Nếu hạ tầng chỉ tập trung phát triển các trục chính đô thị mà bỏ quên mạng lưới giao thông nông thôn, sự phát triển sẽ thiếu cân đối, dẫn đến tình trạng đô thị quá tải còn nông thôn bị cô lập. Do vậy, một chiến lược giao thông bền vững cần quan tâm cả "trục xương sống" liên vùng lẫn "mao mạch" cấp xã, để thực sự tạo nên mạng lưới thống nhất và công bằng.

Văn hóa - xã hội

Quá trình đô thị hóa và di cư lao động đã tạo nên một dòng chảy văn hóa mạnh mẽ, tác động sâu rộng đến cả đô thị và nông thôn. Người dân nông thôn khi di chuyển ra thành phố thường mang theo phong tục, tín ngưỡng, lễ hội và cả thói quen sinh hoạt của cộng đồng quê hương. Sự hiện diện đó không chỉ làm giàu thêm bản sắc văn hóa đô thị, mà còn giúp duy trì, quảng bá truyền thống dân gian trong môi trường mới. Ở chiều ngược lại, đô thị với lối sống hiện đại, phong cách tiêu dùng, mô hình giải trí và công nghệ tiên tiến đã nhanh chóng lan tỏa về nông thôn, nhất là qua thế hệ trẻ. Quá trình giao thoa này vừa là cơ hội để hình thành một không gian văn hóa đa tầng, nơi truyền thống và hiện đại song hành, vừa đặt ra nguy cơ đồng hóa, khiến một số phong tục, tập quán dần mai một. Thách thức lớn nhất hiện nay là làm thế nào để giữ được "cái gốc" của nông thôn trong khi vẫn tiếp thu tinh hoa văn hóa đô thị, nhằm tạo nên sự cân bằng và phát triển bền vững cho cả hai không gian.

Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh chóng, việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa nông thôn trở thành một nhiệm vụ cấp thiết. Nhiều không gian văn hóa làng, đình, chùa, làng nghề truyền thống đang đứng trước nguy cơ biến đổi hoặc bị thay thế bởi kiến trúc hiện đại thiếu kiểm soát. Để khắc phục, cần có chính sách bảo tồn tổng thể, kết hợp giữa bảo vệ vật thể (công trình, di tích) và phi vật thể (lễ hội, phong tục, tri thức dân gian). Quan trọng hơn, bảo tồn không chỉ dừng lại ở gìn giữ, mà phải biến văn hóa thành nguồn lực phát triển. Những mô hình thành công như du lịch cộng đồng ở Mai Châu, Sa Pa hay làng gốm Bát Tràng cho thấy văn hóa truyền thống hoàn toàn có thể trở thành động lực kinh tế, thu hút du khách, tạo việc làm và nâng cao đời sống người dân. Sự kết hợp khéo léo giữa bảo tồn và khai thác giá trị văn hóa sẽ góp phần xây dựng mối quan hệ hài hòa giữa đô thị và nông thôn: đô thị có thêm sản phẩm du lịch - dịch vụ đặc sắc, trong khi nông thôn giữ vững bản sắc và được tiếp thêm nguồn lực phát triển.

Môi trường

Trong mối quan hệ đô thị - nông thôn, yếu tố môi trường giữ vai trò đặc biệt. Nông thôn với diện tích đất nông nghiệp rộng, cây xanh và hệ sinh thái phong phú

Một vài "siêu đô thị" đang rơi vào tình trạng quá tải hạ tầng

chính là "lá phổi xanh" giúp điều hòa khí hậu, cung cấp nguồn nước, thực phẩm sạch và cảnh quan sinh thái cho đô thị. Ngược lại, sự phát triển nhanh chóng của đô thị mang đến áp lực lớn về rác thải, nước thải và nhu cầu khai thác tài nguyên, ảnh hưởng trực tiếp đến nông thôn. Vì vậy, cần xây dựng cơ chế phát triển hài hòa, tăng cường xử lý chất thải và giữ gìn cân bằng sinh thái, để cả hai cùng phát triển bền vững.

Kiến trúc đô thị - nông thôn

Kiến trúc đô thị Việt Nam trong giai đoạn hiện nay chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ các trào lưu quốc tế như kiến trúc xanh, kiến trúc bền vững hay phong cách tối giản hiện đại. Tuy nhiên, nếu chỉ tiếp thu một chiều, đô thị dễ mất đi bản sắc riêng. Do đó, việc gắn kết với văn hóa, khí hậu và thói quen sinh hoạt của người Việt là yêu cầu cấp thiết. Trong khi đó, kiến trúc nông thôn lại lưu giữ nhiều giá trị quý báu về lịch sử và bản sắc, thể hiện qua hệ thống đình, chùa, miếu mạo, nhà thờ họ, hay các ngôi nhà cổ, làng nghề truyền thống. Sự lai ghép đô thị - nông thôn ngày càng rõ nét ở các khu vực ven đô, nơi những tòa nhà cao tầng, biệt thự hiện đại mọc xen lẫn làng cổ, tạo nên bức tranh vừa đa dạng vừa phức tạp. Tuy nhiên, thực tế cho thấy bản sắc nông thôn đang đứng trước nguy cơ mai một. Nhiều làng cổ ở Bắc Ninh, Hà Tây cũ, hay phố cổ Hội An - di sản thế giới - bị phá vỡ bởi sự xâm lấn của kiến trúc hiện đại thiếu kiểm soát. Thách thức lớn đặt ra là làm thế nào để vừa phát triển kiến trúc hiện đại đáp ứng nhu cầu sống, vừa bảo tồn được hồn cốt nông thôn, nhằm tạo nên một không gian sống hài hòa, bền vững và có bản sắc.

Quy hoạch tích hợp

Quy hoạch đô thị Việt Nam trong nhiều năm qua chủ yếu đi theo mô hình "phân khu chức năng", tức là tách biệt khu ở, khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ và nông nghiệp. Cách tiếp cận này tuy thuận lợi cho quản lý hạ tầng, nhưng lại thiếu sự gắn kết với vùng nông thôn phụ cận, dẫn đến nguy cơ chia cắt dòng chảy kinh tế - văn hóa - sinh thái. Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh, mô hình quy hoạch tích hợp (integrated planning) được xem là hướng đi mới, cho phép kết nối đô thị và nông thôn thành một chỉnh thể hài hòa. Cụ thể, quy hoạch không chỉ tập trung vào chức năng của từng khu vực mà phải tính đến hệ sinh thái chung: từ hạ tầng giao thông liên vùng, hệ thống thoát nước, vành đai xanh, đến chuỗi giá trị nông nghiệp - đô thị. Một ví dụ điển hình là Quy hoạch vùng Thủ đô Hà Nội (2023), định hướng phát triển không gian xanh, bảo tồn làng cổ ven đô, đồng thời thúc đẩy nông nghiệp công nghệ cao tại các huyện ngoại thành. Mô hình này giúp đô thị phát triển bền vững, nông thôn không bị "bỏ rơi", và quan trọng hơn là duy trì được sự cân bằng giữa phát triển kinh tế, gìn giữ văn hóa truyền thống và bảo vệ môi trường sinh thái lâu dài.

Công nghệ số và giao thông thông minh

Trong bối cảnh chuyển đổi số, công nghệ ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc rút ngắn khoảng cách giữa đô thị và nông thôn. Internet tốc độ cao, thương mại điện tử, hệ thống logistics đã mở ra kênh kết nối mới: người nông dân không chỉ bán nông sản tại chợ truyền thống, mà còn đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử để tiếp cận trực tiếp khách hàng đô thị. Đây là bước ngoặt giúp nông sản vùng xa có thể đến tay người tiêu dùng ở các thành phố lớn một cách nhanh chóng và minh bạch. Bên cạnh đó, hệ thống giao thông thông minh (ITS) - với công nghệ giám sát, điều phối luồng phương tiện và tối ưu vận tải hàng hóa - nếu được triển khai đồng bộ, sẽ góp phần giảm chi phí, nâng cao hiệu quả chuỗi cung ứng nông sản. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ số hiện nay còn chênh lệch rõ rệt giữa đô thị và nông thôn: hạ tầng mạng chưa phủ rộng, kỹ năng số của nông dân còn hạn chế. Vì vậy, để giao thông thực sự thông minh và công bằng, cần đồng thời nâng cấp hạ tầng kỹ thuật số, đào tạo nhân lực địa phương và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ khai thác công nghệ. Khi đó, kết nối đô thị - nông thôn mới thực sự hiệu quả, vừa hiện đại, vừa bền vững.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SONG PHƯƠNG

Về kiến trúc - quy hoạch

Định hướng phát triển kiến trúc và quy hoạch trong bối cảnh đô thị hóa cần đặt trên nền tảng cân bằng giữa hiện đại và truyền thống. Mô hình đô thị sinh thái gắn kết không gian nông thôn là lựa chọn phù hợp, bởi vừa đáp ứng nhu cầu phát triển hạ tầng hiện đại, vừa duy trì sự hài hòa với cảnh quan và môi trường nông thôn. Thay vì quy hoạch cục bộ từng đô thị, cần áp dụng quy hoạch vùng với tầm nhìn dài hạn, tích hợp dòng chảy kinh tế - văn hóa - sinh thái. Điều này giúp hạn chế tình trạng "đô thị hóa tràn lan", lấn át đất nông nghiệp và phá vỡ cấu trúc làng quê. Một định hướng quan trọng khác là bảo tồn làng nghề và kiến trúc truyền thống. Đình, chùa, nhà cổ, giếng làng không chỉ có giá trị văn hóa - lịch sử, mà còn là nguồn lực phát triển du lịch. Khi được kết hợp khéo léo với hạ tầng hiện đại như giao thông, cấp thoát nước, công nghệ số, những giá trị truyền thống sẽ trở thành bản sắc riêng, tạo sức hút và sự khác biệt cho từng vùng. Đây chính là con đường để phát triển đô thị và nông thôn hài hòa, bền vững.

Về giao thông - hạ tầng

Hạ tầng giao thông là "mạch máu" đảm bảo sự kết nối song phương giữa đô thị và nông thôn. Để phát triển cân bằng,

cần một chiến lược đầu tư đồng bộ, không chỉ dồn lực vào các dự án quy mô lớn tại đô thị mà phải quan tâm đến mạng lưới giao thông cấp xã, huyện. Những tuyến đường liên thôn, liên xã, hệ thống cầu nhỏ hay đường nội đồng đều đóng vai trò thiết yếu trong việc đưa nông sản ra thị trường đô thị, đồng thời giúp người dân tiếp cận nhanh hơn với dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa. Ngoài ra, việc phát triển logistics nông sản hiện đại là một định hướng quan trọng. Hệ thống kho lạnh, trung tâm phân phối, chuỗi vận tải tối ưu sẽ giúp giảm chi phí, giảm hao hụt sau thu hoạch, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm nông thôn. Khi logistics được kết nối với mạng lưới giao thông thông minh tại đô thị, quá trình lưu thông hàng hóa sẽ diễn ra hiệu quả hơn. Như vậy, sự kết nối hạ tầng không chỉ phục vụ đi lại, mà còn tạo động lực thúc đẩy kinh tế hai chiều, giúp đô thị và nông thôn cùng phát triển bền vững.

Về văn hóa - xã hội

Bên cạnh hạ tầng, sự phát triển song phương đô thị - nông thôn còn phụ thuộc lớn vào lĩnh vực văn hóa - xã hội. Một trong những định hướng quan trọng là khuyến khích giao lưu văn hóa hai chiều, trong đó nông thôn đóng vai trò gìn giữ và lan tỏa giá trị truyền thống, còn đô thị góp phần hiện đại hóa, nâng cao chất lượng đời sống tinh thần. Việc phát triển du lịch cộng đồng tại các vùng nông thôn, dựa trên nền tảng văn hóa bản địa và cảnh quan tự nhiên, là hướng đi hiệu quả. Mô hình này không chỉ mang lại lợi ích kinh tế, mà còn giúp cư dân đô thị có cơ hội trải nghiệm, kết nối với cội nguồn. Ngoài ra, chính sách an sinh xã hội cũng cần được đảm bảo công bằng giữa cư dân đô thị và nông thôn. Điều này bao gồm quyền tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm và các dịch vụ công. Khi khoảng cách an sinh được thu hẹp, người dân nông thôn sẽ cảm nhận được sự gắn kết, từ đó hạn chế dòng di cư một chiều ra đô thị. Văn hóa và an sinh xã hội, nếu được định hướng đúng, sẽ trở thành chất keo bền vững gắn kết hai không gian phát triển này.

KẾT LUẬN

Mối quan hệ giữa đô thị và nông thôn tại Việt Nam không phải là sự đối lập, mà là quan hệ song hành, bổ trợ và tương hỗ lẫn nhau. Thực tiễn cho thấy đô thị sẽ khó đạt được sự phát triển bền vững nếu thiếu nền tảng nông thôn - nơi cung cấp nguồn lao động, lương thực, không gian sinh thái và văn hóa. Ngược lại, nông thôn cũng khó có thể tiến xa nếu tách rời động lực đổi mới, thị trường tiêu thụ và hạ tầng hiện đại mà đô thị mang lại. Do đó, kiến trúc, quy hoạch, giao thông, văn hóa và giá trị xã hội cần được nhìn nhận như những "cầu nối" then chốt, tạo nên sự gắn bó hữu cơ giữa hai không gian này.

Phát triển song phương đòi hỏi một tầm nhìn chiến lược, không chỉ ở cấp độ địa phương mà còn ở quy mô quốc gia. Điều này bao gồm việc xây dựng mô hình quy hoạch tích hợp, bảo tồn bản sắc nông thôn song song với đổi mới đô thị, đầu tư hạ tầng kết nối đồng bộ, phát huy giá trị văn hóa làng quê, và đảm bảo công bằng xã hội cho mọi công dân. Khi đô thị và nông thôn được coi là hai cực của cùng một tiến trình hiện đại hóa, Việt Nam sẽ có cơ hội hình thành một mô hình phát triển bền vững, hài hòa và giàu bản sắc, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế mà vẫn giữ vững cội nguồn truyền thống./.

Kiến trúc nông thôn lưu giữ nhiều giá trị quý báu về lịch sử và bản sắc

URBAN AND RURAL DEVELOPMENT, A PARALLEL RELATIONSHIP TOWARDS SUSTAINABILITY

ARCH **NGUYEN TAT CUONG** | ARCH VIETNAM INSTITUTE OF ARCHITECTURE

The process of urban and rural development in Vietnam is taking place at a rapid pace, posing an urgent need to study the parallel relationship between these two areas. Analyzing the theoretical basis, practices and data on the process of urbanization - new rural areas in Vietnam, while clarifying the links in the fields of architecture, planning, transportation, culture and social values becomes more necessary than ever, especially in the context of many administrative units at district and commune levels being merged, urban - rural interactions are becoming closer and more multidimensional. From there, propose a bilateral development orientation, ensuring balance, harmony and sustainability. The results show that considering urban and rural areas as two complementary development spaces instead of opposing is an inevitable path in the context of international integration and administrative restructuring after the merger./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Xây dựng (2024). Báo cáo Đô thị hóa Việt Nam. Hà Nội.
2. Ban Chỉ đạo Nông thôn mới (2023). Tổng kết 10 năm Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới. Hà Nội.
3. Tổng cục Thống kê (2024). Niên giám thống kê 2023. NXB Thống kê.
4. Friedmann, J. (1973). Urbanization and Regional Development. Harvard University Press.
5. World Bank (2022). Urban-Rural Linkages for Sustainable Development. Washington D.C.
6. Bertalanffy, L. (1968). General System Theory: Foundations, Development, Applications. New York: George Braziller.